

Phù Yên, ngày 12 tháng 4 năm 2022

Số: 49/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2022/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị M, sinh năm 1996

Địa chỉ: Bản K, xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Hà Văn T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Bản K, xã M, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5,6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị M và anh Hà Văn T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung:* Giao cháu Hà Đình Quốc H, sinh ngày 17/10/2014 cho anh Hà Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.
 - Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị Đinh Thị M có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng. Thời hạn cấp

dưỡng kể từ tháng 4/2022 đến khi cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản riêng*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Tự thỏa thuận phân chia thanh toán, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Đinh Thị M tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số AA/2021/0000466 ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án”

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- UBND xã M (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Đức